TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 12 - ĐỒNG THÁP	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: **100**/2026/QĐST-DS	*Đồng Tháp, ngày 17 tháng 7 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 12 - ĐỒNG THÁP

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Huỳnh Thanh Tâm.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trần Duy Hồ.

2. Ông Lê Thành Trung.

Căn cứ vào các Điều 212, 213, 235 và 246 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 172/2026/TLST-DS ngày 20 tháng 4 năm 2026.

XÉT THẤY:

Tại phiên tòa các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án và thỏa thuận của các đương sự là tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- ***Nguyên đơn:*** Bà Hà Thị B, sinh năm 1962.

Địa chỉ: Ấp G, xã TH, tỉnh Đồng Tháp.

- ***Bị đơn:*** Chị Trần Thị Bích V (V1), sinh năm 1987.

Địa chỉ: Khu phố B, phường H, tỉnh Đồng Tháp.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1/ Nguyên đơn bà Hà Thị B với bị đơn chị Trần Thị Bích V đã tự nguyện thống nhất thỏa thuận với nhau cụ thể như sau:

- Chị Trần Thị Bích V đồng ý tự nguyện trả cho bà Hà Thị B 01 (một) chỉ vàng 24kara (99,5%) và số tiền tổng cộng là 4.500.000đ (Bốn triệu năm trăm nghìn đồng).

2/ Kể từ khi có đơn yêu cầu thi hành án của bà Hà Thị B mà chị Trần Thị Bích V không thi hành số vàng trên thì hàng tháng phải chịu lãi theo mức lãi

suất vàng (nếu có) cho đến khi thi hành xong và bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác (đối với tiền).

3/ Về án phí dân sự sơ thẩm các đương sự đã thỏa thuận:

- Bà Hà Thị B là người cao tuổi, được miễn tiền án phí theo quy định.

- Chị Trần Thị Bích V tự nguyện nộp 900.000đ (Chín trăm nghìn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm tại Thi hành án dân sự tỉnh Đồng Tháp.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND KV12;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Huỳnh Thanh Tâm